|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT MINH CHÂU****TỔ: NGỮ VĂN – NGOẠI NGỮ**  | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II, NĂM HỌC 2023 – 2024****MÔN: NGỮ VĂN 11***Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề* |

**MA TRẬN ĐỀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I I**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn / tiểu thuyết hiện đại | **0** | **3** | **0** | **2** | **0** | **2** | **0** | **1** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một truyện ngắn hiện đại | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tỉ lệ %** |  | ***30*** |  | ***30*** |  | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

1. **BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức** | **Tổng %** |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **I** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại | **Nhận biết:**- Nhận biết được đề tài, câu chuyện, sự kiện, chi tiết tiêu biểu, không gian, thời gian, nhân vật trong truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại.- Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất), lời người kể chuyện, lời nhân vật trong truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại.- Nhận biết được điểm nhìn, sự thay đổi điểm nhìn; sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật.**Thông hiểu:**- Lí giải được mối quan hệ của các sự việc, chi tiết trong tính chỉnh thể của tác phẩm.- Nhân thấy được đặc điểm, vị trí, vai trò của của nhân vật trong truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại; lí giải được ý nghĩa của nhân vật.- Lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả thể hiện trong văn bản.- Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của tác phẩm.**Vận dụng**:- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống.- So sánh được hai văn bản văn học cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau.- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản.**Vận dụng cao**:- Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. | 3 câu | 2 câu | 2 câu | 1 câu | 60 |
| **II** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện (Những đặc điểm trong cách kể của tác giả) | **Nhận biết:**- Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, loại hình nghệ thuật,… của tác phẩm.- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.**Thông hiểu:**- Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm văn học .- Phân tích được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại như: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ ba, người kể chuyện ngôi thứ nhất, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật.- Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận xét được những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản.- Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc: Điểm nhìn trong truyện…- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.**Vận dụng:**- Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.- Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).- Thể hiện được tinh thần nhân văn trong việc nhìn nhận, đánh giá con người: đồng cảm với những hoàn cảnh, số phận không may mắn; trân trọng niềm khát khao được chia sẻ, yêu thương.**Vận dụng cao:**- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết.- Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. | 1\* | 1\* | 1\* | 1câu TL | 40 |
| **Tỉ lệ %** |  | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |